TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Phúc
Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Thị Thu H, sinh ngày 16/9/1981, nơi sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh. tên gọi khác: không. Nơi ĐKTT: khu phố 6, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn P, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956 (đã chết); có c**H**: Phan Minh Quang, sinh năm 1985, có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ vào ngày 19/3/2024, chuyển tạm giam từ 22/3/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* **Võ Thị Thu H**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Long Thị, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* **Phạm Thanh H**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Long Thị, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên **Ngô Thị Thu H** nảy sinh ý định đi đến Quầy thuốc tây để lừa lấy các loại thuốc đem bán lấy tiền. Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 03/12/2022, **H** điều khiển xe mô tô biển số 71B4-216.87 chở theo con trai tên Phan Quang Trường, sinh năm 2015, đi từ thành phố Bến Tre đến xã Phước Long,

huyện Giồng Trôm. Khi đến Quầy thuốc số 1782 của chị **Võ Thị Thu H**, thuộc khu vực ấp Long Thị, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, **H** dựng xe trước Quầy thuốc đi vào gặp anh **Phạm Thanh H** (người trong coi quầy thuốc) hỏi mua nhiều loại thuốc khác nhau. Khi tính tiền **H** nói với anh Hảo là bỏ quên bóp tiền ở nhà, **H** vừa đi ra nơi dựng xe vừa nói "nhà gần đây, sát trường tiểu học". **H** treo túi đựng thuốc lên xe mô tô xong, **H** muốn chiếm đoạt thêm thuốc để bán được nhiều tiền hơn, **H** quay vào kêu anh Hảo bán thêm các loại thuốc tương tự như lúc đầu do lúc nãy mua chưa đủ. Tổng cộng anh Hảo bán cho **H** gồm: 01 hộp thuốc Calcium corbier; 08 hộp Phosphalugel; 10 chai Siro Jbee; 01 hộp Apitim 5; 10 hộp **H** sâm sủi; 01 hộp Decolgen; 05 hộp Sâm tăng lực F150, tổng tiền thuốc là 3.525.000 đồng. **H** lấy túi thuốc vừa mua thêm ra treo lên xe mô tô và nói về nhà lấy tiền, sẽ để Trường đứng ở quầy thuốc đợi, khi quay lại trả tiền cho anh Hảo sẽ rước Trường về. Khi **H** ngồi lên yên xe thì Trường khóc chạy theo, **H** đỡ Trường lên xe rồi điều khiển xe rời đi. Sau khi chiếm đoạt số thuốc nêu trên, **H** đem bán cho những người bán vé số (không xác được họ tên, địa chỉ) 04 hộp Phosphalugel, 05 chai Siro Jbee được 530.000 đồng và đã tiêu xài hết. Số thuốc còn lại **H** để uống và cất giữ do chưa bán được.

Vật chứng tạm giữ (do **Ngô Thị Thu H** giao nộp):

- 01 hộp thuốc Apitim 5; 01 hộp Decolgen; 02 hộp Phosphalugel, đã trả cho chủ sở hữu **Võ Thị Thu H**.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode, màu đỏ đen, biển số 71B4-216.87, đã trả cho chủ sở hữu Phan Minh Quang.

Vật chứng tạm giữ khi bắt truy nã đối với **Ngô Thị Thu H**: 01 căn cước công dân tên **Ngô Thị Thu H**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C1, vỏ màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave X, màu đỏ, biển số 63X4-0269, đã trả cho chủ sở hữu **Ngô Thị Thu H** do vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Giồng Trôm kết luận: tất cả các thuốc đều chưa qua sử dụng, cụ thể: 08 hộp thuốc Phosphalugel; 10 chai Siro Jbee; 01 hộp Apitim 5; 10 hộp **H** sâm sủi; 01 hộp Decolgen; 05 hộp Sâm tăng lực F150, giá trị là 3.525.060 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo **Ngô Thị Thu H** khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Ngô Thị Thu H** đã bồi thường xong theo yêu cầu của bị hại **Võ Thị Thu H** với số tiền 3.102.600 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa :

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị hại vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, về phần trách nhiệm dân sự bị hại đã được bị cáo bồi thường xong và không có yêu cầu gì khác, về trách nhiệm hình sự bị hại có yêu cầu có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSGT, ngày 14/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố **Ngô Thị Thu H** về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Ngô Thị Thu H** phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo **Ngô Thị Thu H** có mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong trong giai đoạn điều tra nên không đề cặp đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại và người làm chứng đều vắng mặt, đối với bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong trong giai đoạn điều tra và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều đã có lời khai rõ ràng, xét thấy sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập. Từ đó có cơ sở khẳng định: ngày 03/12/2022, **Ngô Thị Thu H** đến Quầy thuốc số 1782 của chị **Võ Thị Thu H** tại ấp Long Thị, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, cung cấp thông tin gian dối để anh

Phạm Thanh H tin tưởng bán cho **H**: 08 hộp thuốc Phosphalugel; 10 chai Siro Jbee; 01 hộp Apitim 5; 10 hộp **H** sâm sủi; 01 hộp Decolgen; 05 hộp Sâm tăng lực F150 và chờ **H** quay lại thanh toán tiền, tổng tài sản bị cáo **H** đã chiếm đoạt có giá trị là 3.525.060 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Ngô Thị Thu H** phạm " Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giữ nguyên quan điểm truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: với thủ đoạn gian dối, bị cáo đã tiếp cận Quầy bán thuốc tây để đưa ra thông tin giả là mua hàng làm cho người bán hàng tin đó là sự thật để giao hàng cho bị cáo, từ đó bị cáo chiếm đoạt tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc, nhưng vì bản thân lười biếng lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên các địa bàn nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nên phải xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hiện tại bị cáo đang nuôi con nhỏ nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích xem xét tính chất mức độ hành vị phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không có nơi cư trú ổn định, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn bị bắt theo quyết định truy nã. Do vậy, Hội đồng xét xử xét cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại **Võ Thị Thu H** đã nhận số tiền bồi thường bị cáo là 3.102.600 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, đã xử lý các vật chứng như sau:

- Trả cho bị hại **Võ Thị Thu H**: 01 hộp thuốc Apitim 5; 01 hộp Decolgen; 02 hộp Phosphalugel.

- Trả lại cho anh Phan Minh Quang là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode, màu đỏ đen, biển số 71B4-216.87 .

- Trả cho bị cáo: 01 căn cước công dân tên **Ngô Thị Thu H**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C1, vỏ màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave X, màu đỏ, biển số 63X4-0269, do vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, xử lý các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo **Ngô Thị Thu H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Thị Thu H** phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo **Ngô Thị Thu H** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc:

Bị cáo **Ngô Thị Thu H** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre ;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giồng Trôm;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Huệ